

ĐÁNH GIÁ CÁC SAI SÓT THƯỜNG GẶP TRONG PHƯƠNG PHÁP RỬA TAY THƯỜNG QUY THEO QUY ĐỊNH CỦA BỘ Y TẾ

CN Hà Việt Trúc, ĐD Đặng Ngọc Nhị, YS Võ Quang Trí, ĐD Nguyễn Hoàng Khải
Khoa Tai Mũi Họng - Bệnh viện Đa khoa An Giang

TÓM TẮT:




Rửa tay là biện pháp rất hiệu quả để bảo vệ cơ thể trong môi trường nhiều dịch bệnh như hiện nay. Ai ai cũng biết cách rửa tay, nhưng làm thế nào để tránh những sai sót trong rửa tay, đó là vấn đề nghiên cứu của đề tài này qua đánh giá rửa tay của 60 điều dưỡng đang công tác lâm sàng. Chúng tôi đã thu nhận được một số sai sót thường gặp trong thực hiện qui trình rửa tay 6 bước của Bộ Y Tế Việt Nam 2007 là : Bước 3, thường hay bị bỏ sót nhất. Bước 4, là bước cũng thường hay bị sót; và khi không sót cũng thường hay quên động tác ngược lại




ĐẶT VẤN ĐỀ :

- _ Hàng ngày mỗi nhân viên y tế, trước và sau khi chăm sóc người bệnh đều phải rửa tay.
- _ Sau nhiều nghiên cứu kiểm nghiệm, một công thức rửa tay 6 bước đơn giản, dễ thực hiện có khả năng tiêu diệt tối đa mầm bệnh và vi khuẩn gây hại trên tay đã được các chuyên gia y tế của WHO đưa ra và được Bộ Y tế ban hành thực hiện 12/10/2007 , thay qui trình rửa tay cũ của Bộ Y Tế 1996 ^[2]
- _ Vì đây là phương pháp rửa tay mới, nên phần lớn là “không nhớ rõ ”, và thường lẫn lộn các bước với nhau .

TỔNG QUAN TÀI LIỆU :

Qui trình hướng dẫn rửa tay thường quy (6 bước) của Bộ Y Tế, ban hành ngày 12/10/2007^[1]

| | | Quy trình rửa tay |
|---|---|--|
| 1 |  | Làm ướt hai bàn tay bằng nước sạch. Thoa xà phòng vào lòng bàn tay. Chà sát hai lòng bàn tay vào nhau. |
| 2 |  | Chà lòng bàn tay này lên mu và kẽ ngoài các ngón tay của bàn tay kia và ngược lại |
| 3 |  | Chà 2 lòng bàn tay vào nhau, miết mạnh các kẽ trong ngón tay |

| | | |
|---|---|--|
| 4 |  | Chà mặt ngoài các ngón tay của bàn tay này vào lòng bàn tay kia |
| 5 |  | Dùng ngón tay và lòng bàn tay này cuộn xoay ngón cái của bàn tay kia và ngược lại |
| 6 |  | Chụm 5 đầu ngón tay của tay này cọ vào lòng bàn tay kia bằng cách xoay đi, xoay lại và ngược lại |

Bộ Y tế khuyến cáo, thời gian cho mỗi lần rửa tay tối thiểu 1 phút, mỗi bước 2,3,4,5 lặp lại tối thiểu 5 lần. Mỗi lần rửa tay, nhất thiết cần tuân thủ đầy đủ 6 bước trên mới có thể đảm bảo diệt tối đa vi khuẩn, giảm tối thiểu khả năng mắc bệnh và lây lan bệnh tật qua bàn tay bẩn.

Mục đích nghiên cứu:

Tìm ra các sai sót thường gặp khi thực hành cách rửa tay 6 bước của Bộ Y Tế trong hoạt động thường quy của nhân viên y tế để rửa tay đạt hiệu quả nhất

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU :

1. Đối tượng :

* Đối tượng nghiên cứu:

- _ Điều dưỡng trực tiếp chăm sóc người bệnh tại các khoa lâm sàng
- _ Điều dưỡng làm việc trên 1 năm và đã được học quy trình rửa tay thường quy (6 bước).

* Đối tượng loại trừ:

- _ Điều dưỡng làm việc dưới 1 năm .
- _ Điều dưỡng chưa được học quy trình rửa tay thường quy (6 bước).
- _ Điều dưỡng và Kỹ thuật viên làm việc ở khoa cận lâm sàng

2. Phương pháp nghiên cứu :

Tiền cứu, thống kê mô tả (2/2006 – 4/2008) tại Bệnh Viện An Giang.

3. Phương tiện nghiên cứu: Máy quay phim kỹ thuật số.

Phiếu chấm điểm

Xử lý số liệu bằng chương trình Microsoft Excel.

Bảng điểm đề nghị trong nghiên cứu :

| | Quy trình rửa tay | Điểm | Tổng số điểm |
|---|--|------|--------------|
| 1 | Làm ướt hai bàn tay bằng nước sạch. Thoa xà phòng vào lòng bàn tay. Chà xát hai lòng bàn tay vào nhau. | | 1 |

| | | | |
|---|---|-----|---|
| 2 | _ Chà lòng bàn tay này lên mu và kê ngoài các ngón tay của bàn tay kia | 0,5 | 1 |
| | _ và ngược lại | 0,5 | |
| 3 | Chà 2 lòng bàn tay vào nhau, miết mạnh các kẽ trong ngón tay | | 1 |
| 4 | Chà mặt ngoài các ngón tay của bàn tay này vào lòng bàn tay kia _ và ngược lại | | 1 |
| 5 | Dùng ngón tay và lòng bàn tay này cuốn xoay ngón cái của bàn tay kia | 0,5 | 1 |
| | _ và ngược lại | 0,5 | |
| 6 | Chụm 5 đầu ngón tay của tay này cọ vào lòng bàn tay kia bằng cách xoay đi, xoay lại | 0,5 | 1 |
| | _ và ngược lại | 0,5 | |

KẾT QUẢ - BÀN LUẬN :

1.Điểm đạt của nhóm nghiên cứu :

| Kết quả chung | Điểm đạt | TC | % |
|--|----------|----|-------|
| RT đủ 6 bước | 6 | 20 | 33,33 |
| RT đủ 6 bước + có sai sót trong 1 bước | 5,5 | 10 | 16,66 |
| RT đủ 5 bước | 5 | 18 | 30,00 |
| RT đủ 5 bước + có sai sót trong 1 bước | 4,5 | 4 | 6,66 |
| RT đủ 4 bước | 4 | 6 | 10,00 |
| RT đủ 4 bước + có sai sót trong 1 bước | 3,5 | 0 | 0,00 |
| RT đủ 3 bước | 3 | 0 | 0,00 |
| RT đủ 3 bước + có sai sót trong 1 bước | 2,5 | 0 | 0,00 |
| RT đủ 2 bước | 2 | 2 | 3,33 |
| RT đủ 2 bước + có sai sót trong 1 bước | 1,5 | 0 | 0,00 |
| TC | | 60 | 100 |

_ 33,33% (điểm 6/6) trong nhóm nghiên cứu, đạt điểm 6, chứng tỏ những điều dưỡng này rửa tay rất thuần thục theo phương pháp rửa tay của Bộ Y Tế

_ 33,33% + 16,66% = 49,99% (điểm 6/6 + điểm 5,5/6) điều dưỡng trong nhóm nghiên cứu thực hiện tốt rửa tay thường qui, mặc dù có sai sót nhỏ, nhưng cũng phản ánh được “ việc rửa tay “ được thực hiện rất thường xuyên trong sinh hoạt hàng ngày

So sánh với nghiên cứu của Bộ Y tế tại BV Chợ Rẫy tháng 7/1997 , tỉ lệ rửa tay đúng cách chỉ chiếm 17%, thì tỉ lệ của chúng tôi có kết quả tốt hơn ^[3]

_ 3,33% (điểm 2/6) điều dưỡng trong nhóm nghiên cứu chỉ thực hiện đúng 2 bước (1 và 2) trong rửa tay, điều này nói lên rằng còn có một số rất ít điều dưỡng còn xem nhẹ việc rửa tay trong việc phòng lây nhiễm, chúng ta cần phát hiện để giúp họ hiểu thêm và có hướng khắc phục.

2.Các sai sót trong từng bước rửa tay :

Trong phần trên, chúng tôi thu được 30% + 6,66% = 36,66% (điểm 5/6 + điểm 4,5/6) điều dưỡng rửa tay còn thiếu một bước.

Nên chúng tôi tiến hành phân tích thêm từng bước rửa tay để thấy được rõ cái thiếu sót mà điều dưỡng hay gặp phải để có hướng khắc phục

2.1. Bước 1 trong rửa tay thường qui của Bộ Y Tế :

Nội dung : “Làm ướt hai bàn tay bằng nước sạch.

Thoa xà phòng vào lòng bàn tay.

Chà xát hai lòng bàn tay vào nhau..”

Kết quả :

| Điểm đạt / điểm chuẩn nghiên cứu | TC | % |
|----------------------------------|----|-----|
| 1 / 1 | 60 | 100 |

Bàn luận : Đây là bước đơn giản cần phải có trong khởi động rửa tay nên không có điều dưỡng nào trong nhóm nghiên cứu có sai sót

2.2. Bước 2 trong rửa tay thường qui của Bộ Y Tế :

Nội dung: “Chà lòng bàn tay này lên mu và kẽ ngoài các ngón tay của bàn tay kia và ngược lại”

Kết quả :

| Điểm đạt / điểm chuẩn nghiên cứu | TC | % |
|----------------------------------|----|-------|
| 1 / 1 | 58 | 96,66 |
| 0 / 1 | 2 | 3,33 |
| TC | 60 | 100 |

Bàn luận : Chúng tôi ghi nhận được 96,66% đạt điểm tối đa, có lẽ là 1 trong 2 bước khởi đầu, nên mọi người khó quên khi thực hiện

Bộ Y tế cũng đã có công văn nhắc nhở trong các vùng dễ bỏ sót trong rửa tay là vùng mu tay^[4], trong nhóm nghiên cứu của chúng tôi hầu hết đã không mắc phải sai sót này

2.3. Bước 3 trong rửa tay thường qui của Bộ Y Tế :

Nội dung: “Chà 2 lòng bàn tay vào nhau, miết mạnh các kẽ trong ngón tay”

Kết quả :

| Điểm đạt / điểm chuẩn nghiên cứu | TC | % |
|----------------------------------|----|-------|
| 1 / 1 | 36 | 60,00 |
| 0 / 1 | 24 | 40,00 |
| TC | 60 | 100 |

Bàn luận : Chỉ có 60% điều dưỡng có thực hiện bước này

Có lẽ đây là nguyên nhân điều dưỡng trong nhóm nghiên cứu của chúng tôi chỉ thực hiện 5 trong 6 bước rửa tay

Theo chúng tôi, ở bước 1 thì 2 bàn tay cùng úp vào nhau, sang bước 2 thì 1 bàn tay lật úp, còn bàn tay kia giữ nguyên, sang bước 3 thì 2 bàn tay trở lại cùng úp vào nhau : Qua 3 bước rửa tay, bàn tay người điều dưỡng phải xoay trở bàn tay quá nhiều, làm cho người điều dưỡng lúng túng nên rất dễ quên

Nên chúng tôi đề nghị, chúng ta có nên để bước này vào ngay sau bước 1 (tức là khi người điều dưỡng làm bước 1 là thoa xà phòng vào lòng bàn tay, rồi chà xát hai lòng bàn tay vào nhau, sau đó tiếp tục luôn bước này là chà các kẽ ngón của 2 lòng bàn tay vào nhau. Để rồi sau đó mới chuyển sang bước sau là lật úp bàn tay để rửa mu bàn tay

2.4. Bước 4 trong rửa tay thường qui của Bộ Y Tế :

Nội dung: “Chà mặt ngoài các ngón tay của bàn tay này vào lòng bàn tay kia”

Kết quả :

| Bước 4 | Điểm đạt / điểm chuẩn nghiên cứu | TC | % |
|--|----------------------------------|----|-------|
| _ Dùng đầu ngón tay của lòng bàn tay này miết vào kẽ giữa các ngón tay của bàn tay kia | 1 / 1 | 26 | 43,33 |
| _ Không thực hiện | 0 / 1 | 34 | 56,66 |
| | TC | 60 | 100 |

Bàn luận : Chỉ có 43,33% điều dưỡng thực hiện bước này

Theo chúng tôi nhận định : trong các phương pháp rửa tay củ của Bộ Y Tế không có bước rửa tay này, nên nay phương pháp rửa tay này các điều dưỡng thực hành lâu năm trong bệnh viện thường dễ sót

Qua đó, ta cần chú tâm hơn khi thực hiện bước này trong phương pháp rửa tay , để tránh bỏ sót

2.5. Bước 5 và 6 trong rửa tay thường qui của Bộ Y Tế :

Nội dung : Bước 5 “Dùng ngón tay và lòng bàn tay này cuốn xoay ngón cái của bàn tay kia và ngược lại”

Bước 6 : “Chụm 5 đầu ngón tay của tay này cọ vào lòng bàn tay kia bằng cách xoay đi, xoay lại và ngược lại”

Kết quả :

| | Điểm đạt / điểm chuẩn nghiên cứu | TC | % |
|----------|----------------------------------|----|-------|
| _ Bước 5 | 1 / 1 | 56 | 93,33 |
| _ Bước 6 | 1 / 1 | 56 | 93,33 |

Bàn luận : 2 bước 5 và 6, chúng tôi ghi nhận được 1 tỉ lệ rất cao 93,33% người có thực hiện. Theo chúng tôi nhận định, có thể vì là 2 bước có các động tác độc lập nhau, dễ nhớ nên khó quên khi thực hiện

3.Lần lộn thứ tư các bước :

Kết quả :

| | Có lộn bước | % |
|--------------------------|----------------|-------|
| Lần lộn giữa bước 1 và 2 | 0 | 0 |
| Lần lộn giữa bước 2 và 3 | 18 | 75 |
| Lần lộn giữa bước 3 và 4 | 2 | 8,33 |
| Lần lộn giữa bước 4 và 5 | 4 | 16,66 |
| Lần lộn giữa bước 5 và 6 | 0 | 0 |
| TC | 24 | 100 |

Bàn luận : Lần lộn giữa bước 2 và 3 trong nhóm nghiên cứu của chúng tôi chiếm đến 18 trên 24 trường hợp có lần lộn các bước (75%), là tỉ lệ rất cao so với các nhóm khác

Điều này lại càng khẳng định đúng cho đề nghị của chúng tôi ở trên, tức là nên đổi thứ tự 2 bước 2 và 3

KẾT LUẬN

_ Trong nghiên cứu này, 2 sai sót mắc phải trong phương pháp rửa tay thường qui của Bộ Y Tế mà người thực hiện thường hay gặp là : 1.Bước 3, thường hay bị bỏ sót nhất

2.Bước 4, là bước cũng thường hay bị sót

_ Mục đích rửa tay là làm đủ các bước để có được bàn tay đủ sạch tránh lây nhiễm, nên nếu có lần lộn các bước, nhưng vẫn đủ bước thì đạt yêu cầu. Nhưng nếu ta làm các bước theo thứ tự đã định thì động tác rửa tay của chúng ta dễ đi vào tính thường qui hơn, tránh bỏ sót các bước hơn. Nên, chúng tôi nghiên cứu thấy đổi bước 3 lên trước bước 2 thì qui trình rửa tay khó bỏ sót các bước hơn.

_ Trong nghiên cứu, chúng tôi có ghi nhận và đề nghị câu thuộc lòng để điều dưỡng dễ nhớ trong khi thực hiện quy trình rửa tay, như sau :

CHÀ HAI LÒNG – KẼ NGÓN NGOÀI – KẼ NGÓN TRONG

MÓC – VẶN – CHỤM

TÀI LIỆU THAM KHẢO :

1. Hướng dẫn rửa tay thường qui (6 bước) của Bộ Y Tế, ban hành ngày 12/10/2007.
2. Hướng dẫn rửa tay thường qui (7 bước) của Bộ Y Tế, ban hành 1996
3. TienPhong.vn, Cập nhật: 7/07/2007, <http://f.tin247.com/137048/87%25+nh%C>
4. Rửa tay - cách đơn giản và hiệu quả để phòng tránh nhiều bệnh, <http://www>.

